

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÒA THÀNH
TỈNH TÂY NINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 95/2019/HSST
Ngày: 26/11/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÒA THÀNH, TỈNH TÂY NINH

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **NGUYỄN THỊ KIM PHỤNG**.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà **VÕ THỊ SON**.

2. Ông **LÊ CÔNG QUYỀN**.

Thư ký phiên tòa: Bà **LÊ THỊ HOÀNG YẾN** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông **TRẦN THÀNH DANH** – Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 96/2019/TLST - HS ngày 08 tháng 11 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 92/2019/QĐXXST – HS ngày ngày 12 tháng 11 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **VÕ THỊ MỸ Q**, sinh năm 1998; tại Tây Ninh; trú tại: Khu phố 4, Phường 2, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: không có; trình độ văn hóa: 08/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: không có; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Văn BB (đã chết) và bà Bùi Thị Cẩm H; bị cáo chưa có chồng, con;

Tiền án: Tại Bản án Hình sự sơ thẩm số 79/2018/HSST ngày 04/10/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Tây Ninh, áp dụng khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo 01 (một) năm tù về tội: “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 15/12/2018.

Tiền sự: Không có;

Nhân thân: Năm 2015, bị Công an Phường 2, thành phố Tây Ninh xử phạt 750.000 đồng về hành vi: “Trộm cắp tài sản”.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 09/9/2019, chuyển tạm giam từ ngày 12/9/2019 cho đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà **Bùi Thị Cẩm Hằng**, sinh năm 1965. Địa chỉ: Khu phố 4, Phường 2, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa; nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Võ Thị Mỹ Q là đối tượng nghiện ma túy, bắt đầu sử dụng ma túy từ cuối tháng 08/2019. Khoảng 11 giờ, ngày 09/9/2019, bị cáo Q điều khiển xe mô tô biển số 70B1 – 855.48 đến khu vực ngã 4 TĐ thuộc xã TĐ, huyện CTH, tỉnh Tây Ninh mua 01 bịch ma túy và 02 tép ma túy với giá 500.000 đồng của người tên Long không rõ lý lịch, cất giấu vào trong bóp da bỏ trong túi xách mang trên người rồi điều khiển xe đi về.

Đến 11 giờ 30 phút cùng ngày, khi đến đường NTP thuộc KP 4, thị trấn Hòa Thành, bị cáo Q bị Công an huyện Hòa Thành kiểm tra bắt quả tang cùng vật chứng là 01 bịch ny lon màu trắng hàn kín và 02 đoạn ống nhựa màu xanh hàn kín đều chứa chất tinh thể màu trắng, được niêm phong ký hiệu M.

Tại Kết luận giám định số 1350 ngày 10/9/2019 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Tây Ninh kết luận: Mẫu chất tinh thể màu trắng bên trong 01 bịch nylon màu trắng hàn kín và 02 đoạn ống nhựa màu xanh hàn kín (ký hiệu M) gửi đến giám định là chất ma túy; loại Methamphetamine; khối lượng 0,7388 gam.

Về kê biên tài sản: Qua xác minh thể hiện bị cáo Q không có tài sản nên Cơ quan điều tra không tiến hành kê biên.

Đối với người tên Long bán ma túy cho bị cáo Q hiện chưa xác định được khi nào làm rõ xử lý sau.

Quá trình điều tra, bị cáo Q thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của mình.

Bản cáo trạng số: 97/CT - VKSHT ngày 06 tháng 11 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Thành đã truy tố bị cáo Võ Thị Mỹ Q về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Thành giữ quyền công tố tại phiên tòa, trong phần tranh luận đã giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Võ Thị Mỹ Q về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Võ Thị Mỹ Q mức án từ 18 tháng đến 24 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có tài sản nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Trong lời nói sau cùng, bị cáo trình bày: Bị cáo rất ăn năn hối cải, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để bị cáo về với mẹ bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hòa Thành, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Võ Thị Mỹ Q đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Xét lời nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám xét, kết luận giám định, lời khai của người làm chứng, vật chứng vụ án cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ căn cứ xác định: Bị cáo Võ Thị Mỹ Q là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, là đối tượng nghiện ma túy. Bị cáo có hành vi mua 0,7388 gam chất ma túy loại Methamphetamine về cất giữ bất hợp pháp để bản thân sử dụng. Do đó, hành vi của bị cáo Võ Thị Mỹ Q bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Thành truy tố về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3]. Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử thấy rằng:

[3.1]. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình

chính trị tại địa phương. Ma túy là hiểm họa của con người, cộng đồng và xã hội, là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm nguy hiểm khác. Bị cáo ý thức được hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn sử dụng ma túy và bị nghiện, thể hiện thái độ xem thường pháp luật của bị cáo. Bị cáo mua ma túy về cất giấu để thỏa mãn nhu cầu sử dụng của bản thân, là nguyên nhân dẫn bị cáo vào con đường phạm tội. Bị cáo có nhân thân xấu, từng bị Công an Phường 2, thành phố Tây Ninh xử phạt vi phạm hành chính về hành vi: “Trộm cắp tài sản”. Bị cáo có 01 tiền án về tội: “Trộm cắp tài sản” chưa được xóa án tích nên lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm, đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Cần có mức án thật nghiêm khắc đối với bị cáo mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa.

[3.2]. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo có ông nội là ông Võ L (ông nội trước) là liệt sĩ, được tặng Huân chương kháng chiến hạng Nhì; có ông nội là ông Lương TH (ông nội sau) được tặng Huân chương độc lập Hạng Nhì, Huân chương kháng chiến Hạng Nhất, Huân chương chiến công Hạng Nhất, được Tặng huy hiệu 40 năm tuổi đảng; có bà nội là bà Trương NH được tặng Huân chương kháng chiến Hạng Nhì, Huân chương quyết thắng Hạng Nhất, được Tặng huy hiệu 40 năm tuổi đảng, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[3.3]. Do đó, mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Thành đề nghị là có căn cứ để Hội đồng xét xử xem xét.

[4]. Hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có tài sản nên Hội đồng xét xử miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[5]. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- 01 gói niêm phong ghi vụ số: 1350/KL – KTHS, có chữ ký giám định viên Nguyễn Văn NG, trợ lý giám định Thi Sĩ PH và dấu niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Tây Ninh là chất ma túy nên cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 bốp da màu nâu, bên trong có ghi chữ made in Thailand của bị cáo đã qua sử dụng không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 túi xách màu đen, có dây đeo màu đen sọc trắng, không nhãn hiệu của bị cáo đã qua sử dụng không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động hiệu Samsung, màu đen, màn hình bị nứt góc dưới bên phải, bề góc dưới bên trái, số Imei 1: 358465/09/204444/8, đã qua sử dụng là tài sản bị cáo sử dụng vào việc phạm tội cần tịch thu sung vào Ngân sách nhà nước.

- 01 xe mô tô biển số 70 B1 – 855.48, màu trắng đen bạc, nhãn hiệu Honda, số khung: RLHJA3911KY154266, số máy: JA39E-1011585, đã qua sử dụng là tài sản thuộc sở hữu của bà Bùi Thị Cẩm H nên trả lại cho bà H.

[6]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật
Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Võ Thị Mỹ Q phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo **Võ Thị Mỹ Q 01 (một) năm 06 (sáu) tháng** tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 09/9/2019.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- *Tịch thu tiêu hủy:*

+ 01 gói niêm phong ghi vụ số: 1350/KL – KTHS, có chữ ký giám định viên Nguyễn Văn NG, trợ lý giám định Thi Sĩ PH và dấu niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Tây Ninh.

+ 01 bốp da màu nâu, bên trong có ghi chữ made in ThaiLand của bị cáo đã qua sử dụng.

+ 01 túi xách màu đen, có dây đeo màu đen sọc trắng, không nhãn hiệu của bị cáo đã qua sử dụng.

- *Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước:* 01 điện thoại di động hiệu Samsung, màu đen, màn hình bị nứt góc dưới bên phải, bề góc dưới bên trái, số Imei 1: 358465/09/204444/8, đã qua sử dụng.

- *Trả lại cho bà Bùi Thị Cẩm H:* 01 xe mô tô biển số 70 B1 – 855.48, màu trắng đen bạc, nhãn hiệu Honda, số khung: RLHJA3911KY154266, số máy: JA39E-1011585, đã qua sử dụng.

3. Về án phí: Bị cáo Võ Thị Mỹ Q phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tây Ninh.
- Sở Tư pháp tỉnh Tây Ninh.
- VKSND huyện Hòa Thành,
- Chi cục THADS huyện Hòa Thành.
- Bị cáo.
- Lưu hồ sơ.
- Lưu tập án.

Nguyễn Thị Kim Phụng